

Nha Trang, ngày 15 tháng 04 năm 2014

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Á NĂM 2014

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH được thông qua ngày 29/06/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đông Á (DOPACK).

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội Đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Đông Á (gọi tắt là Công ty).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự đại hội

1. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- b) Ăn mặc lịch sự; điện thoại để chế độ rung hoặc tắt; hạn chế nghe điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội, nếu cần thiết phải trao đổi qua điện thoại, đề nghị người tham dự ra ngoài hội trường để trao đổi.
- c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai tại Đại hội;
- d) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- e) Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

2. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu;
- b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty;
- c) Được ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
- d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết, phiếu cầu cử... (nếu có), sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 trưởng ban và các thành viên do HĐQT quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:

- a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, giấy mời họp, giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
- b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và các tài liệu liên quan khác;
- c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội trước khi khai mạc Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban thư ký:

1. Quyền của Chủ tọa:

- a) Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa có chức năng điều khiển Đại hội; Chủ tọa chỉ định Ban thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.
- b) Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- c) Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- d) Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- đ) Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;

e) Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội;

2. Quyền hạn, trách nhiệm của ban thư ký:

Ban thư ký có chức năng lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tiến hành Đại hội:

1. Đại hội được tiến hành chỉ khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông lần 2 sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Điều 6. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng nội dung chương trình đã được thông qua;
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại điều 9 của Quy chế này;
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản, Nghị quyết Đại hội được nhất trí thông qua.

Điều 7. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ tay và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội mới phát biểu. Không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và các nội dung không có trong chương trình đại hội. Các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

Các quyết định của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Riêng việc sửa đổi điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận thông qua.

Điều 9. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo hình thức biểu quyết bằng hình thức lựa chọn một trong ba phương án: tán thành, không tán thành

535
G T
PH
NC
RANG

hoặc không có ý kiến, trên từng nội dung cần lấy ý kiến và giơ cao thẻ biểu quyết để Ban thư ký đếm phiếu tính tỷ lệ phiếu biểu quyết.

Điều 10. Biên bản Đại hội

Nội dung trong đại Đại hội được lập thành biên bản, Chủ tọa và Thư ký chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội - được lưu giữ tại Công ty.

Điều 11. Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

CHỦ TỊCH HĐQT
CHỦ TỌA



Lê Tiên Anh

